

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2021/HSST**
Ngày: 10-5-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Duyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Rê.
2. Ông Đỗ Văn Trí.

Thư ký phiên tòa: bà Đoàn Thị Mỹ Dung – Thư ký tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa:
ông Dương Thanh Nhuận – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 26/4/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức D, sinh năm 1974; tại tỉnh Khánh Hòa. Nơi cư trú: thôn TB 1, xã ĐL, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; nghề nghiệp: buôn bán; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn N (Chết) và bà Phạm Thị K (Chết); có vợ Trần Thị H, sinh năm 1973 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 03/6/1996, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong ngày 10/11/1996; ngày 22/01/1998, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng, chấp hành xong ngày 20/11/1999; bị tạm giam từ ngày 15/12/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên (Có mặt).

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Phạm Thị Phi D1, sinh năm 1967. Trú tại: XYZ, PĐ, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

2. Trần Thị H, sinh năm 1974. Trú tại: Thôn TB 1, xã ĐL, huyện V, tỉnh Khánh Hòa (Có mặt).

** Người làm chứng:*

1. Võ Xuân T, sinh năm 1955 (Vắng mặt).

2. Nguyễn Thanh V, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Đồng trú tại: Thôn P, xã HT, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 15/12/2020, Nguyễn Đức D đến khu vực A, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa mua 75 tép ma túy của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 4.500.000 đồng đem về nhà sử dụng. D đã sử dụng 02 tép, còn lại 73 tép, D cất vào túi áo khoát 03 tép, 70 tép D cất giấu trong cốp xe mô tô BKS 79H5-0109. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô đến thành phố T, tỉnh Phú Yên để thăm người thân. Khi đi đến đoạn thôn P, xã HT, thị xã ĐH thì bị Công an thị xã ĐH kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ 73 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng, D khai là Heroin mua ở thành phố N về sử dụng.

Qua khám xét nơi ở của Nguyễn Đức D tại thôn ĐB, xã ĐL, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Cơ quan điều tra thu giữ 02 bịch nilong chứa hạt thực vật khô, D khai là hạt cần sa.

Tại bản kết luận giám định số 252/GĐ-PC09 ngày 18/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: chất bột màu trắng dạng nén trong 73 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu gửi giám định là ma túy loại Heroin, khối lượng 3,168 gram (g).

Tại bản kết luận giám định số 22/GĐ-PC09 ngày 27/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Hạt thực vật khô chứa trong 02 bịch nilong trong suốt, hàn kín được thu giữ tại chỗ ở của Nguyễn Đức D ở thôn ĐB, xã ĐL, huyện V, tỉnh Khánh Hòa là cần sa có khối lượng 3,335g.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS-ĐH ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Đức D thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy

tổ là đúng.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên truy tố theo Cáo trạng số: 17/CT-VKS-ĐH ngày 11/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 3 năm đến 4 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020. Đối với đối tượng có hành vi mua bán ma túy cho Nguyễn Đức D chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bịch giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong, trên bịch giấy có ghi chữ “Hoàn trả cho cơ quan CSĐT CATX.Đông Hòa A1=1,173g; A2=0,502g; A3=0,300g; A4=0,246g; A5=0,192g; A6=0,188g; A7=0,052g còn lại sau giám định theo kết luận số 252/GĐ-PC09 ngày 18/12/2020”; 01 (một) bịch giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong, trên bịch giấy có ghi chữ “Hoàn trả cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa A1, A2 =1,945(g) Cần sa theo kết luận số 22/GĐ-PC09 ngày 27/01/2021”; 01 (một) hộp giấy được dán kín, bên trên có chữ ký niêm phong (gồm những đồ vật: 60 vỏ bao nhãn hiệu NESCAFE màu đỏ đen, một đầu được hàn kín, một đầu rỗng. Trong đó, vỏ có độ dài nhất là 13,3cm, vỏ có độ ngắn nhất là 04cm, đường kính 3,4cm, màu đỏ đen; 51 đoạn ống nhựa màu trắng, hai đầu rỗng. Trong đó, ống nhựa có độ dài lớn nhất là 21,1cm; ống nhựa có độ dài nhỏ nhất là 20,8cm; 77 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu rỗng, một đầu được hàn kín. Trong đó, đoạn ống nhựa có độ dài lớn nhất là 2,7cm; ống nhựa có độ dài nhỏ nhất là 02cm; 20 đoạn ống nhựa màu trắng rỗng hai đầu. Trong đó, đoạn ống nhựa có độ dài lớn nhất là 2,5cm; ống nhựa có độ dài nhỏ nhất là 02cm; 02 dao lam bằng kim loại, màu trắng có hiệu LONDON BRIDGE đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, có chiều dài 8,7cm, trong đó phần lưỡi kéo có chiều dài 2,5cm theo biên bản niêm phong ngày 13/01/2021 của Công an thị xã ĐH.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô gắn biển số 79H5-0109 không có kính chiếu hậu, kiểu dáng NOUVO màu đen số khung: VYAN-5VD13YA011668, số máy: 5VD1-11668; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu trắng, màn hình màu đen.

Vật chứng vụ án có tình trạng, đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức D và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, nhưng họ đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, vụ án vẫn được tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, và phù hợp với các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thu thập có trong hồ sơ vụ án (biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong và mở niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 15/12/2020, tại đoạn đường thôn Phước Tân, xã Hòa Tâm, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, Nguyễn Đức D bị Công an thị xã Đông Hòa kiểm tra phát hiện bắt quả tang đã có hành vi tàng trữ 73 tép ma túy, trong đó 03 tép được cất giấu trong túi áo khoát, 70 tép cất giấu trong cốp xe mô tô BKS 79H5-0109, được giám định là ma túy Heroin có tổng khối lượng là 3,168g. Qua khám xét nơi ở của Nguyễn Đức D tại thôn ĐB, xã ĐL, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Cơ quan điều tra thu giữ 02 bịch nilon chứa hạt thực vật khô là hạt cần sa khối lượng 3,335 gram (g).

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo D là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra, bản thân bị cáo biết rõ những tác hại ma túy nhưng bất chấp pháp luật mua ma túy về tàng trữ sử dụng. Do đó, Cáo trạng số: 17/CT-VKS-ĐH ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bản thân bị cáo biết rõ những tác hại ma túy gây ra cho sức khỏe, đời sống con người, gây nguy hại cho cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bất chấp pháp luật mua ma túy về tàng trữ sử dụng, dẫn thân vào con đường phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm khắc, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục trực tiếp đối với bị cáo, đồng thời còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[5.1] Bị cáo có nhân thân xấu - Ngày 03/6/1996, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong ngày 10/11/1996; ngày 22/01/1998, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng, chấp hành xong ngày 20/11/1999.

[5.2] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, nghề nghiệp và mức thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 (một) bịch giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Phan Đức Kh, thượng tá Phạm Ngọc T, con dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, trên bịch giấy có ghi chữ “Hoàn trả cho cơ quan CSĐT CATX.Đông Hòa A1=1,173g; A2=0,502g; A3=0,300g; A4=0,246g; A5=0,192g; A6=0,188g; A7=0,052g còn lại sau giám định theo kết luận số 252/GĐ-PC09 ngày 18/12/2020”; và 01 (một) bịch giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Phan Đức Kh, thượng tá Phạm Ngọc T, con dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, trên bịch giấy có ghi chữ “Hoàn trả cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa A1, A2 =1,945(g) Cần sa theo kết luận số 22/GĐ-PC09 ngày 27/01/2021”. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7.2] Đối với 01 (một) xe mô tô gắn biển số 79H5-01XX không có kính chiếu hậu, kiểu dáng NOUVO màu đen số khung: VYAN-5VD13YA011668, số máy: 5VD1-11668 được niêm phong có chữ ký niêm phong của ông Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn D2, Bùi Sỹ N và con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên không rõ nguồn gốc, giấy tờ không hợp lệ là vật cấm lưu hành, đồng thời là phương tiện để Nguyễn Đức D tàng trữ ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu trắng, màn hình màu đen được niêm phong bằng giấy trắng có chữ ký của ông Nguyễn Đức D là của Nguyễn Đức D – là công cụ để Nguyễn Đức D dùng vào mục đích phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7.4] Đối với 01 (một) hộp giấy được dán kín, bên trên có chữ ký niêm phong của ông Nguyễn Văn H, ông Đoàn Nhất L, Lê Phương T1, Trần Minh T2, Lê Hồng D3, Nguyễn Văn B, Nguyễn Đức D, bà Trần Thị H và hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐH (gồm những đồ vật: 60 vỏ bao nhãn hiệu NESCAFE màu đỏ đen, một đầu được hàn kín, một đầu rỗng. Trong đó, vỏ có độ dài nhất là 13,3cm, vỏ có độ ngắn nhất là 04cm, đường kính 3,4cm, màu đỏ đen; 51 đoạn ống nhựa màu trắng, hai đầu rỗng. Trong đó, ống nhựa có độ dài lớn nhất là 21,1cm; ống nhựa có độ dài nhỏ nhất là 20,8cm; 77 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu rỗng, một đầu được hàn kín. Trong đó, đoạn ống nhựa có độ dài lớn nhất là 2,7cm; ống nhựa có độ dài nhỏ nhất là 02cm; 20 đoạn ống nhựa màu trắng rỗng hai đầu. Trong đó, đoạn ống nhựa có độ dài lớn nhất là 2,5cm; ống nhựa có độ dài nhỏ nhất là 02cm; 02 dao lam bằng kim loại, màu trắng có hiệu LONDON BRIDGE đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, có chiều dài 8,7cm, trong đó phần lưỡi kéo có chiều dài 2,5cm theo biên bản niêm phong ngày 13/01/2021 của Công an thị xã Đông Hòa. Đây là những vật chứng không có giá trị và không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vật chứng vụ án có tình trạng, đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên.

[8] Đối với đối tượng có hành vi mua bán ma túy cho Nguyễn Đức D chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức D bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo Nguyễn Đức D – 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bịch giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Phan Đức Kh, thượng tá Phạm Ngọc T, con dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, trên bịch giấy có ghi chữ “Hoàn trả cho cơ quan CSĐT CATX.Đông Hòa A1=1,173g; A2=0,502g; A3=0,300g; A4=0,246g; A5=0,192g; A6=0,188g; A7=0,052g còn lại sau giám định theo kết luận số 252/GĐ-PC09 ngày 18/12/2020”; 01 (một) bịch giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Phan Đức Kha, thượng tá Phạm Ngọc T, con dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, trên bịch giấy có ghi chữ “Hoàn trả cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa A1, A2 =1,945(g) Cần sa theo kết luận số 22/GĐ-PC09 ngày 27/01/2021”; 01 (một) hộp giấy được dán kín, bên trên có chữ ký niêm phong của ông Nguyễn Văn H, ông Đoàn Nhất L, Lê Phương T1, Trần Minh T2, Lê Hồng D3, Nguyễn Văn B, Nguyễn Đức D, bà Trần Thị H và hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa (gồm những đồ vật: 60 vỏ bao nhãn hiệu NESCAFE màu đỏ đen, một đầu được hàn kín, một đầu rỗng. Trong đó, vỏ có độ dài nhất là 13,3cm, vỏ có độ ngắn nhất là 04cm, đường kính 3,4cm, màu đỏ đen; 51 đoạn ống nhựa màu trắng, hai đầu rỗng. Trong đó, ống nhựa có độ dài lớn nhất là 21,1cm; ống nhựa có độ dài nhỏ nhất là 20,8cm; 77 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu rỗng, một đầu được hàn kín. Trong đó, đoạn ống nhựa có độ dài lớn nhất là 2,7cm; ống nhựa có độ dài nhỏ nhất là 02cm; 20 đoạn ống nhựa màu trắng rỗng hai đầu. Trong đó, đoạn ống nhựa có độ dài lớn nhất là 2,5cm; ống nhựa có độ dài nhỏ nhất là 02cm; 02 dao lam bằng kim loại, màu trắng có hiệu LONDON BRIDGE đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, có chiều dài 8,7cm, trong đó phần lưỡi kéo có chiều dài 2,5cm theo biên bản niêm phong ngày 13/01/2021 của Công an thị xã Đông Hòa.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô gắn biển số 79H5-0109 không có kính chiếu hậu, kiểu dáng NOUVO màu đen số khung: VYAN-5VD13YA011668, số máy: 5VD1-11668 được niêm phong ở các vị trí ổ khóa xe, bên trái phía sau yên xe, bên phải phía trước yên xe, có chữ ký niêm phong của ông Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D1, Bùi Sỹ N và con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu trắng, màn hình màu đen được niêm phong bằng giấy trắng có chữ ký của ông Nguyễn Đức D.

Vật chứng vụ án có tình trạng, đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Đức D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Thị xã, Tỉnh;
- Công an thị xã Đông Hoà;
- THADS thị xã Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Duyên

